

Số: 439/2022/QĐST-HNGĐ

Quận 6, ngày 21 tháng 7 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 306/2022/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 5 năm 2022, về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, giữa:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ Ông Trương Anh T, sinh năm: 1977

Địa chỉ: số 29C ấp Phú Tự, xã AK, huyện CT, tỉnh Bến Tre.

2/ Bà Nguyễn Thị Mai Q, sinh năm 1986

HKTT: Thị trấn PRC, huyện TP, tỉnh Bình Thuận.

Địa chỉ: số 56 đường 76, Phường K, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Trương Anh T và bà Nguyễn Thị Mai Q thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Không có.

3. Về tài sản chung: Ông Trương Anh T và bà Nguyễn Thị Mai Q tự khai không có.

4. Về nợ chung: Ông Trương Anh T và bà Nguyễn Thị Mai Q tự khai không có.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trương Anh T và bà Nguyễn Thị Mai Q thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Không có.
- Về tài sản chung: Ông Trương Anh T và bà Nguyễn Thị Mai Q tự khai không có.
- Về nợ chung: Ông Trương Anh T và bà Nguyễn Thị Mai Q tự khai không có.

2. Về lệ phí: Ông Trương Anh T và bà Nguyễn Thị Mai Q mỗi người phải nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) nhưng được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0012182 ngày 31/5/2022 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 6. Các đương sự đã nộp đủ lệ phí.

3. Giấy chứng nhận kết hôn số 09/2014, quyền số 0I/2014, ngày 18/4/2014 của Ủy ban nhân dân xã PAH, huyện CT, tỉnh Bến Tre không còn hiệu lực kể từ ngày Tòa án ra quyết định Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND Quận 6;
- Chi cục THADS Q.6;
- UBND xã PAH, Huyện CT;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ, Vp.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Bé Bảy